

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 77/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 20 – 9 – 2018

*“V/v tranh chấp về hôn nhân và gia
đình - ly hôn”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Võ Thị Ngọc Minh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Mai Hương

2. Bà Võ Thị Điệp.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Trần Ngọc Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 513/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2018 về việc: *“Tranh chấp hôn nhân và gia đình - ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 238/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Lê Hữu Ph**, năm sinh 1973;

Địa chỉ: Tổ 20, ấp Bình Hòa, xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn:* Bà **Trang Thị Ngọc H**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 20, ấp Bình Hòa, xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo khởi kiện; biên bản hòa giải ngày 30/8/2018 nguyên đơn ông Lê Hữu Ph trình bày:

- Về hôn nhân: Ông Ph và bà H chung sống với nhau từ năm 1994, không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng đến năm 2006 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Mặc dù, cả hai vợ chồng đã cho nhau nhiều cơ hội hàn gắn tình cảm để cùng nhau chăm lo cho các con và xây dựng hạnh phúc gia

đình, nhưng do giữa hai vợ chồng không có tiếng nói chung, mâu thuẫn thì ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên không thể hàn gắn được.

Nay ông Ph nhận thấy không còn tình cảm với bà H, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Ph yêu cầu được ly hôn với bà H.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Thị Như Hoa, sinh ngày 10/11/1995 và Lê Vạn Lộc, sinh ngày 16/7/1998. Do 02 con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Tại biên bản hòa giải ngày 30/8/2018 bị đơn bà Trang Thị Ngọc H trình bày:

- Về hôn nhân: Bà H thừa nhận năm 1994 bà và ông Ph sống chung với nhau, nhưng không đăng ký kết hôn như lời trình bày của ông Ph. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng thời gian sau không còn hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống dẫn đến mâu thuẫn và mâu thuẫn ngày thêm trầm trọng không thể hàn gắn với nhau được. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà H đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Ph.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Thị Như Hoa, sinh ngày 10/11/1995 và Lê Vạn Lộc, sinh ngày 16/7/1998. Do 02 con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Tài liệu chứng cứ trong hồ sơ do đương sự cung cấp gồm:

1. Giấy khai sinh Lê Thị Như Hoa (Bản sao);
2. Giấy khai sinh Lê Vạn Lộc (Bản sao);
3. Giấy CMND tên Trang Thị Ngọc H (Bản photo);
4. Giấy CMND và sổ hộ khẩu (Bản photo).

Các đương sự thống nhất các tài liệu trong hồ sơ là đúng theo biên bản phiên họp tiếp cận và công khai chứng cứ ngày 30/8/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ông Lê Hữu Ph có đơn yêu cầu được ly hôn với bà Trang Thị Ngọc H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thì quan hệ pháp luật trong vụ án này là *“Tranh chấp hôn nhân và gia đình - ly hôn”*.

Bà Trang Thị Ngọc H là người bị kiện có địa chỉ tại tổ 20, ấp Bình Hòa, xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ vào khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

Ông Lê Hữu Ph, bà Trang Thị Ngọc H đã được triệu tập hợp lệ, đã nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng ông Ph, bà H có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Lê Hữu Ph, bà Trang Thị Ngọc H.

[2] Về nội dung:

- Về hôn nhân: Xét thấy ông Lê Hữu Ph và bà Trang Thị Ngọc H tìm hiểu và tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1994, mặc dù việc sống chung của ông bà đều được hai bên gia đình thừa nhận, nhưng ông Ph và bà H đã không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật để được công nhận là vợ chồng. Bởi lẽ, tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định *“ 1. Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng....”*; và khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 cũng quy định: *“ Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 điều 14 của Luật này....”*. Do ông Ph và bà H không đăng ký kết hôn nên khi ông Ph xin ly hôn Hội đồng xét xử không tiến hành hòa giải quan hệ hôn nhân giữa hai người; và vì vậy, Hội đồng xét xử không công nhận ông Lê Hữu Ph và bà Trang Thị Ngọc H là vợ chồng.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Thị Như Hoa, sinh ngày 10/11/1995 và Lê Vạn Lộc, sinh ngày 16/7/1998. Do 02 con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí: Ông Lê Hữu Ph phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 14;

khoản 2 Điều 53; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí - lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận ông Lê Hữu Ph và bà Trang Thị Ngọc H là vợ chồng.

Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Thị Như Hoa, sinh ngày 10/11/1995 và Lê Vạn Lộc, sinh ngày 16/7/1998. Do 02 con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Ông Lê Hữu Ph phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000727 ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Ông Ph đã nộp xong tiền án phí.

Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND HCL;
- Tòa án tỉnh.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Võ Thị Ngọc Minh

